

# XÂY DỰNG GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM TRONG ĐIỀU KIỆN NỀN KINH TẾ NHIỀU THÀNH PHẦN, VẬN HÀNH THEO CƠ CHẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XHCN

Dương Văn Duyên

*Khoa Triết học*

*Đại học KH Xã hội & Nhân văn - ĐHQG Hà Nội*

Việt Nam đang trong quá trình thực hiện chiến lược phát triển kinh tế- xã hội " ... đẩy mạnh công nghiệp hóa hiện đại hoá theo định hướng xã hội chủ nghĩa" [3, tr.148]. Chiến lược này quán xuyến định hướng phát triển kinh tế - xã hội của nước ta trong vài chục năm tới.

Xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam như thế nào để đáp ứng được những yêu cầu to lớn của đất nước trong thời kì đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa với một nền kinh tế nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội và ngày càng mở rộng quan hệ quốc tế đang là một câu hỏi lớn đặt ra cho toàn Đảng, toàn dân ta hiện nay.

Để trả lời câu hỏi này đòi hỏi chúng ta phải nghiên cứu một cách nghiêm túc, kỹ lưỡng những luận điểm của các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân.

Những luận điểm của C. Mác, Ph. Angghen về giai cấp công nhân trong giai đoạn hiện nay đã có sự thay đổi trên một số phương diện do sự thay đổi của hoàn cảnh lịch sử. Song, những luận điểm đó vẫn giữ nguyên giá trị, ý nghĩa phương pháp luận của chúng.

C. Mác, Ph. Angghen sống trong thời kỳ chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh, đã thấy được tính chất quyết liệt của cạnh tranh trong sản xuất hàng hoá. Cuộc cạnh tranh này thông chỉ diễn ra giữa những nhà tư bản theo quy luật cá lớn nuốt cá bé, mà còn diễn ra giữa những người công nhân. Ph. Angghen viết: "Người vô sản thì sống trong điều kiện của cạnh tranh và chịu ảnh hưởng tất cả những biến động của cạnh tranh" [4, tr.445]. Người công nhân dưới chủ nghĩa tư bản không chỉ chịu hậu quả cạnh tranh giữa những nhà tư bản mà còn chịu hậu quả cạnh tranh giữa những người công nhân trong tìm kiếm việc làm. C. Mác cho rằng, người công nhân chỉ có việc làm, khi đáp ứng được những yêu cầu nghiêm ngặt của nền sản xuất tư bản chủ nghĩa. Chúng ta biết rằng, dưới chủ nghĩa tư bản thất nghiệp là bạn đường của chế độ này. Điều đó buộc người công nhân phải cạnh tranh quyết liệt để tìm kiếm việc làm, khiến cho mỗi người phải luôn luôn phấn đấu vươn lên, không ngừng nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, trình độ tay nghề.

Hiện nay, Việt Nam đang xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Điều đó có nghĩa là chúng ta chấp nhận một cuộc cạnh tranh giữa các thành phần kinh tế; coi đây là một trong

những động lực quan trọng để nâng cao năng suất lao động, phát triển lực lượng sản xuất. Với tính chất khắc nghiệt của nền kinh tế thị trường, doanh nghiệp nào có đội ngũ lao động chất lượng cao, máy móc hiện đại, phương pháp quản lý tiên tiến, họ được giá thành sản phẩm sẽ giành thắng lợi trong cạnh tranh, ngược lại sẽ bị thất bại và có thể bị phá sản. Trong trường hợp đó, công nhân sẽ mất việc làm. Như vậy, ngoài yếu tố công nghệ, chất lượng công nhân là yếu tố quyết định để nâng cao chất lượng sản phẩm, quyết định sự tồn tại và phát triển của các doanh nghiệp. Mỗi doanh nghiệp, từng người công nhân hôm nay phải nhận thức được yêu cầu khách quan của việc thường xuyên phải học tập chuyên môn, nghiệp vụ, không ngừng nâng cao trình độ, học vấn, tay nghề, sao cho theo kịp với yêu cầu phát triển của xã hội.

Nền kinh tế thị trường ở Việt Nam có tính định hướng xã hội chủ nghĩa như Đảng ta khẳng định: "Thực hiện nhất quán chính sách phát triển nền kinh tế nhiều thành phần. Các thành phần kinh tế kinh doanh theo pháp luật đều là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cùng phát triển lâu dài, hợp tác và cạnh tranh lành mạnh; trong đó kinh tế Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế Nhà nước cùng với kinh tế tập thể ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân" [3, tr. 96].

Một nhiệm vụ quan trọng trong sự phát triển kinh tế ở nước ta là phải giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa, vừa phải phát triển kinh tế, vừa phải quan tâm tới việc nâng cao mức sống của nhân dân, tạo ra sự cạnh tranh lành mạnh của các thành phần kinh tế. Muốn thực hiện được điều đó, một mặt, Nhà nước phải mau chóng xây dựng hệ thống luật pháp, cơ chế vận hành cho nền kinh tế thị trường phát triển ổn định, giúp đỡ các thành phần kinh tế phát triển bằng những định hướng đầu tư, hỗ trợ nguồn vốn, thực hiện ưu đãi thuế v.v.. Mặt khác, giai cấp công nhân nước ta trong các thành phần kinh tế phải nỗ lực phấn đấu vươn lên, đặc biệt đội ngũ công nhân trong các doanh nghiệp Nhà nước để cho thành phần kinh tế này thực hiện được vai trò chủ đạo của mình. Vai trò chủ đạo của thành phần kinh tế Nhà nước không chỉ thể hiện ở chỗ, nó nắm những khâu then chốt trong nền kinh tế quốc dân, mà còn thể hiện ở trình độ kỹ thuật, chất lượng đội ngũ công nhân, phương pháp quản lý xí nghiệp v.v..

Việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công nhân Việt Nam phải hướng vào nhiệm vụ phát triển kinh tế trong các lĩnh vực mà đường lối phát triển kinh tế- xã hội Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX đã nêu: "Ưu tiên các ngành chế biến lương thực, thực phẩm, sản xuất hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu, công nghệ điện tử, tin học" [3, tr. 93].

Xu hướng toàn cầu hoá các lĩnh vực đời sống xã hội, đặc biệt là lĩnh vực kinh tế, đang là xu hướng khách quan trong thời đại ngày nay [3, tr.157]. Xu hướng này không phải hôm nay mới xuất hiện mà ngay từ thời kỳ C.Mác, Ph.Ángghen đã bắt đầu hình thành: "Như vậy nền đại công nghiệp đã gắn kết tất cả các thị trường nhỏ bé thành thị trường toàn thế giới" [4, tr.447].

Trong giai đoạn hiện nay, với sự phát triển như vũ bão của cuộc cách mạng khoa học công nghệ, càng làm cho xu hướng toàn cầu hóa trở nên sâu sắc. Các nước

dù muốn hay không, dù ít hay nhiều đều phải tham gia và bị chi phối bởi xu hướng này.

Như vậy, cạnh tranh trong sản xuất hàng hoá, cạnh tranh về lao động việc làm không chỉ diễn ra trong phạm vi mỗi quốc gia, mà còn diễn ra trên phạm vi thế giới. Trong cuộc cạnh tranh này, nước nào có trình độ công nghệ cao hơn, chất lượng lao động tốt, phương pháp quản lý doanh nghiệp tiên tiến hơn sẽ giành thắng lợi.

Xét trên phương diện này, Việt Nam đang ở vào thế bất lợi, bởi lẽ, trình độ khoa học công nghệ của chúng ta còn lạc hậu nhiều so với các nước tiên tiến trên thế giới và cả các nước trong khu vực. Chất lượng nguồn nhân lực của nước ta còn thấp. Số người lao động qua đào tạo của Việt Nam mới khoảng 12-13% trên tổng số lao động của cả nước, trong khi đó ở nhiều nước tiên tiến trên thế giới tỉ lệ này là 70-80% thậm chí có nước đạt tới 90% như Nhật Bản [6, tr.20]. Khi nói về điều này, trong một tài liệu của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam có viết: "Tình trạng 60% công nhân chưa qua trường lớp đào tạo là thể hiện sự bất cập giữa nhu cầu "công nghiệp hoá" với khả năng "công nhân hoá" của chính sách đào tạo công nhân. [7, tr. 226].

Tình hình trên đang là một thách thức đối với giai cấp công nhân Việt Nam. Song, điều đó có thể khắc phục được, nếu chúng ta biết khai thác những tiềm năng thế mạnh của Việt Nam. Hiện nay, chúng ta đang có lợi thế là có một đội ngũ lao động trẻ, thông minh, có khả năng tiếp thu khoa học công nghệ hiện đại, giàu lòng yêu nước, có ý thức tự cường dân tộc, đang quyết tâm vươn lên đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn và lạc hậu.

Con đường cho đất nước ta phát triển là Việt Nam phải "chủ động hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực", như đường lối Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng đã nêu. Sự cần thiết đó bị quy định bởi mấy lẽ sau:

*Thứ nhất:* Chúng ta có hội nhập với nền kinh tế thế giới, mới thu hút được nguồn vốn đầu tư nước ngoài, phát triển được các ngành công nghiệp, tiếp nhận được khoa học công nghệ hiện đại, từ đó có điều kiện phát triển giai cấp công nhân về số lượng, nâng cao về chất lượng.

*Thứ hai:* Có mở rộng hợp tác quốc tế, chủ động hội nhập kinh tế thế giới, chúng ta mới có điều kiện chuyển nông nghiệp lên sản xuất lớn XHCN, mới phát huy được thế mạnh nông nghiệp nhiệt đới của Việt Nam, mới nâng cao được giá trị sản phẩm nông nghiệp của nước ta.

*Thứ ba:* Có chủ động hội nhập kinh tế thế giới, chúng ta mới có điều kiện khôi phục, phát huy những nghề thủ công truyền thống, từ đó mà giải quyết việc làm cho lao động dư thừa ở nông thôn, từng bước nâng cao trình độ tay nghề và mức sống cho công nhân.

*Thứ tư:* Có mở rộng hợp tác quốc tế chúng ta mới có điều kiện tiếp thu kĩ thuật hiện đại, kinh nghiệm quản lý tiên tiến của các nước khác. Mặt khác, khi mở rộng các mối quan hệ ra bên ngoài, giúp chúng ta có điều kiện tiếp xúc với thế giới để nhìn rõ hơn những ưu nhược điểm của mình, từ đó mà khắc phục những yếu kém đang còn tồn tại.

Chúng ta đã nhiều lần tuyên bố Việt Nam mong muốn là bạn, là đối tác tin cậy với các nước, trên tinh thần hợp tác hữu nghị cùng có lợi, vì hoà bình và phát triển. Đây cũng là một nội dung quan trọng được đề cập trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng ta.

Để thực hiện được nội dung trên, giai cấp công nhân Việt Nam phải ra sức phấn đấu theo tinh thần được đề cập trong Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá VIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX “Đối với giai cấp công nhân, coi trọng phát triển về số lượng và chất lượng, nâng cao giác ngộ và bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn và nghề nghiệp, thực hiện “trí thức hoá công nhân”, nâng cao năng lực ứng dụng sáng tạo công nghệ mới, lao động đạt năng suất và hiệu quả ngày càng cao, xứng đáng là một lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và vai trò lãnh đạo cách mạng trong thời kỳ mới” [3, tr. 124-125].

Đó chính là phương hướng xây dựng giai cấp công nhân trong thời kỳ mới – thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước của Việt Nam.

Để có một giai cấp công nhân như vậy, chúng ta cần có một hệ các giải pháp sau đây:

*Thứ nhất:* Cần có sự nhận thức đúng đắn về vị trí của giai cấp công nhân đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Chủ nghĩa Mác – Lênin, trên cơ sở phân tích địa vị kinh tế – xã hội của giai cấp công nhân dưới chủ nghĩa tư bản, đã chỉ ra sứ mệnh lịch sử của giai cấp này là xoá bỏ chủ nghĩa tư bản, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Hồ Chí Minh đã tiếp thu một cách xuất sắc tinh thần đó, nên đã đưa cách mạng Việt Nam đi đến thắng lợi. Người cũng luôn luôn khẳng định “Để giành thắng lợi, cách mạng nhất định phải do giai cấp công nhân lãnh đạo. Vì nó là giai cấp tiên tiến nhất, giác ngộ nhất, kiên quyết nhất, có kỷ luật nhất và tổ chức chặt chẽ nhất” [5, tr. 56].

Yêu cầu đặt ra cho giai cấp công nhân Việt Nam là như vậy, nhưng một điều đáng tiếc “Trong quá trình chuyển sang cơ chế mới, đã có những biểu hiện coi nhẹ vị trí, vai trò giai cấp công nhân. Các chủ trương, chính sách xây dựng giai cấp công nhân chậm được đổi mới” [1, tr. 67].

Nguyên nhân của tình trạng trên có nhiều, nhưng về phía Đảng ta, đã nghiêm khắc tự kiểm điểm – “Đảng thiếu sự chuẩn bị đầy đủ cho bước chuyển này, chưa chú ý đúng mức vấn đề giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị và đạo đức đối với đội ngũ cán bộ đảng viên”. [2, tr.137]

Những nhận thức không đúng đắn trên đây lại càng trở nên nguy hiểm trong điều kiện hiện nay, khi mà những lực lượng thù địch đang tìm mọi cách phủ nhận vai trò lịch sử của giai cấp công nhân. Họ đang dùng trăm phương ngàn kế để phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản ở các nước XHCN, đang dùng diễn biến hoà bình để làm thay đổi chế độ XHCN ở các nước XHCN còn lại.

Có một nhận thức đúng đắn về vai trò lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam trong giai đoạn hiện nay, chúng ta mới xây dựng được một hệ thống luật pháp một cơ chế có hiệu quả, một hệ thống chính sách kinh tế – xã hội phù hợp để cho gia cấp

công nhân ngày càng phát triển về số lượng, nâng cao về chất lượng, trên cơ sở đó mới hoàn thành được trách nhiệm mà nhân dân giao phó.

Sự thay đổi nhận thức nêu trên, phải được thực hiện ngay trong những cán bộ lãnh đạo Đảng, cán bộ quản lý của Nhà nước, từng Đảng viên và từng người công nhân.

*Thứ hai:* Cần phải xây dựng cho được một cơ chế, hình thành một hệ thống chính sách để người công nhân thường xuyên học tập nâng cao trình độ mọi mặt của mình.

Yêu cầu của nền kinh tế thị trường hiện nay là mọi người phải luôn luôn học tập nâng cao trình độ, nếu không muốn lạc hậu đối với cuộc sống. Do vậy, thường xuyên học tập nâng cao trình độ của giai cấp công nhân Việt Nam là một yêu cầu khách quan trong thời kì đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước.

Tính tất yếu này bị quy định bởi:

*Một là,* trình độ học vấn, tay nghề của công nhân Việt Nam hiện nay đang còn thấp hơn công nhân nhiều nước trên thế giới và khu vực.

*Hai là,* nền kinh tế toàn cầu hoá hiện nay tạo nên sự cạnh tranh ngày càng quyết liệt giữa các khu vực cũng như giữa các quốc gia trên nhiều phương diện. Để giành thắng lợi trong cuộc cạnh tranh đó, đòi hỏi các quốc gia phải quan tâm tới chất lượng nguồn nhân lực, mà giai cấp công nhân lại là bộ phận chủ yếu trong nguồn nhân lực đó, là lực lượng sản xuất hàng đầu trong thế giới hiện đại.

*Ba là,* ở Việt Nam, giai cấp công nhân không chỉ là lực lượng sản xuất quan trọng của xã hội, là nòng cốt trong khối liên minh công-nông-trí thức, mà đã trở thành giai cấp cầm quyền, lãnh đạo toàn xã hội. Muốn thực hiện được vai trò nêu trên, đòi hỏi giai cấp công nhân phải không ngừng học tập về mọi mặt.

+ Học tập lý luận chính trị bao gồm: chủ nghĩa Mác – Lênin tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam, pháp luật của Nhà nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Có nắm vững những tri thức đó, giai cấp công nhân nước ta mới đủ sức lãnh đạo xã hội, mới tránh được những sai lầm trong quá trình lãnh đạo, mới có khả năng vận động tuyên truyền, thuyết phục được quần chúng nhân dân hăng hái xây dựng đất nước, mới có khả năng đấu tranh làm thất bại những âm mưu phá hoại của kẻ thù.

+ Học tập chuyên môn nghiệp vụ: người công nhân phải học tập thông qua nhiều hình thức khác nhau, đến trường học tập trung, học tại chức, học tại nhà máy để không ngừng nâng cao trình độ học vấn, tay nghề chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ tin học v.v... Có tích cực học tập chuyên môn nghiệp vụ như vậy, giai cấp công nhân Việt Nam mới khắc phục được những yếu kém hiện nay, mới có khả năng tiếp nhận, phát triển những công nghệ hiện đại của thế giới.

Để động viên khuyến khích công nhân tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, Nhà nước cần xây dựng những chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho người công nhân có cơ hội và có điều kiện học tập. Nhà máy cần có những qui định

bắt buộc, phát động phong trào thi đua, có thưởng phạt nghiêm minh làm cho tự học trở thành phong trào sôi nổi của quần chúng. Mỗi người công nhân phải thấy rõ trách nhiệm và quyền lợi học tập của mình, nhằm thực hiện mong muốn của Đảng “cả nước trở thành một xã hội học tập”. [3, tr.109]

Nhà máy, xí nghiệp phải tạo điều kiện cho công nhân tham gia công tác quản lý theo khả năng của mỗi người, giúp họ rèn luyện năng lực quản lý, đồng thời phát huy quyền làm chủ ở một nước độc lập, tự do, đang tiến lên con đường của chủ nghĩa xã hội.

*Thứ ba:* Phải thường xuyên quan tâm tới đổi mới công nghệ, hiện đại hoá sản xuất.

Việc đổi mới công nghệ, hiện đại hoá sản xuất là một xu hướng khách quan hiện nay, bởi trình độ công nghệ quyết định chất lượng và giá thành sản phẩm. Ở đâu công nghệ hiện đại, quản lý sản xuất giỏi, ở đó sẽ giành thắng lợi trong cạnh tranh.

Đổi mới công nghệ, hiện đại hoá sản xuất hiện nay không chỉ có ý nghĩa kinh tế, mà còn có ý nghĩa xã hội. Chúng ta không thể có giai cấp công nhân hiện đại như mong muốn được nêu lên trong Đại hội IX của Đảng, khi dựa trên một nền sản xuất nhỏ, công nghệ lạc hậu. Việc đổi mới công nghệ, hiện đại hoá sản xuất vừa tạo điều kiện cho người công nhân tiếp cận với công nghệ hiện đại để nâng cao tay nghề của họ, đồng thời cũng đặt ra những yêu cầu mới, đòi hỏi người công nhân vươn lên, nếu họ không muốn bị loại ra khỏi guồng máy sản xuất.

Thiếu vốn để đổi mới công nghệ đang là thách thức to lớn đối với nhiều doanh nghiệp, nhiều địa phương ở nước ta hiện nay. Con đường khắc phục những khó khăn đó phải thực hiện bằng nhiều cách – chúng ta phải đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống tham nhũng, để tạo niềm tin cho dân, từ đó mà huy động các nguồn vốn nhân rộng trong nhân dân lao động, thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài.

Nhà nước cần tập trung đầu tư có trọng điểm, đầu tư dứt điểm để nhanh chóng đổi mới công nghệ, nhanh chóng phát huy hiệu quả nguồn vốn đầu tư.

Các doanh nghiệp phải chủ động huy động nguồn vốn đang còn trong công nhân bằng cách góp cổ phần để tăng nguồn vốn của doanh nghiệp, từ đó có điều kiện đổi mới nhanh chóng công nghệ, nâng cao sức mạnh cạnh tranh nhằm thích ứng với nền kinh tế thị trường, tạo điều kiện không ngừng mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, có điều kiện mở rộng thị trường thế giới.

*Thứ tư:* Nhà nước cần xây dựng một cơ chế có hiệu quả để kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với công nhân theo Luật Lao động.

Chúng ta chấp nhận nền kinh tế nhiều thành phần, là chấp nhận quan hệ giữa người sử dụng lao động và người lao động. Trong điều kiện mới này, người công nhân phải thấy rõ vị trí của mình trong từng mối quan hệ. Khi công nhân với tư cách là giai cấp cầm quyền, lãnh đạo xã hội, có quyền, có trách nhiệm đóng góp ý kiến xây dựng đường lối của Đảng, xây dựng luật pháp Nhà nước để đảm bảo giữ

vững vai trò lãnh đạo với toàn xã hội và bảo vệ những lợi ích thiết thực của người công nhân. Nhưng khi công nhân là người lao động sản xuất trong các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài lại là quan hệ chủ thợ, quan hệ giữa người chỉ huy, quản lý sản xuất và người chịu sự quản lý đó. Một mặt người công nhân phải tuân thủ những yêu cầu của quy trình sản xuất, nhưng mặt khác người công nhân cũng phải biết bảo vệ lợi ích của mình theo luật quy định, thông qua tổ chức Công đoàn, dưới sự lãnh đạo của tổ chức Đảng.

Để thực hiện được điều đó, theo tôi cần thực hiện một số việc sau:

– Mỗi người công nhân phải tự giác và thường xuyên học tập nắm được những điều quy định trong bộ Luật Lao động, Luật Công đoàn, những quy định của doanh nghiệp để tự giác thực hiện và yêu cầu người sử dụng lao động thực hiện.

– Nhanh chóng thành lập tổ chức Công đoàn trong các doanh nghiệp tư nhân, liên doanh hoặc 100% vốn nước ngoài theo Luật Công đoàn qui định. Lựa chọn những cán bộ Công đoàn có kiến thức hiểu biết để “kiên định lập trường của giai cấp công nhân và lợi ích chính đáng của người lao động, trong khi xem xét và xử lý các tình huống thực tiễn xảy ra, nhất là trong mối quan hệ người lao động với cơ quan Nhà nước, người lao động với người sử dụng lao động, giữa thợ và chủ” [8, tr.96].

– Chúng ta cần xây dựng cơ chế để người cán bộ Công đoàn thực sự là chỗ dựa tin cậy của công nhân, dám đứng ra đấu tranh bảo vệ lợi ích chính đáng và biết bảo vệ lợi ích của công nhân.

– Nhà nước cần tiến hành kiểm tra, có hình thức xử phạt thích đáng những doanh nghiệp cố tình không thực hiện việc xây dựng tổ chức Công đoàn, hay vi phạm Luật Lao động, không thực hiện trách nhiệm đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động.

Trên đây là một số giải pháp cơ bản để nâng cao chất lượng giai cấp công nhân Việt Nam nhằm đáp ứng ngày một tốt hơn yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, trong nền kinh tế sản xuất hàng hoá nhiều thành phần, theo cơ chế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và quan hệ quốc tế ngày càng mở rộng ở nước ta hiện nay.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Hội nghị Trung ương lần thứ 7 khoá VIII* (nội bộ) 1994.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001.
- [4] C.Mác - Ph.Ăngghen, *Tuyển tập*, T1. NXB Sự thật, Hà Nội, 1980.
- [5] Hồ Chí Minh. *Giai cấp công nhân và công đoàn*, NXB Lao động, Hà Nội, 1985.

- [6] *Tạp chí Cộng sản*, số 17(1997).
- [7] Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. *Xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam trong thời kì CNH, HĐH đất nước*. NXB Lao động, Hà Nội, 1999.
- [8] *Vai trò và chức năng của Công đoàn Việt Nam trong nền kinh tế thị trường* NXB Lao động, Hà Nội, 1993.

VNU JOURNAL OF SCIENCE, SOC., SCI., HUMAN., XVIII, N<sup>o</sup>1, 2002

---

BUILDING UP VIETNAM WORKING CLASS IN VIETNAM ECONOMIC  
CONDITIONS HAVING MANY SECTORS, FOLLOW THE MARKET  
MECHANISM WITH SOCIALISM ORIENTATION

Duong Van Duyen

*Faculty of Philosophy*

*College of Social Sciences and Humanities - VNU*

Building up Vietnam working-class in the economy having many sectors, following the market mechanism with socialism orientation has some new requirements:

– Nowadays the Vietnam worker has continuously to study in order to increase their knowledge, to recognize the role, position in society. Since, they train and strive for perfection themselves. Thus, they have to not only study Mac-Lenin theory and Ho Chi Minh ideology but also increase skill, informatic and foreign language level; knowledge about market economy.

– The Government and every enterprise have to give formation conditions to the worker to satisfy demands of industrialization and modernization of nation.